

## CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

**1. Tên tổ chức:** Công ty cổ phần Khu công nghiệp Cao su Bình Long

- Mã chứng khoán/Mã thành viên: MH3

- Địa chỉ: Khu phố 3A, Phường Minh Hưng, Thị xã Chơn Thành, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

- Điện thoại liên hệ: (0271) 3645 205 – (0271) 3645 206 Fax: (0651) 3645 204

- E-mail: [kcnminhhung3@gmail.com](mailto:kcnminhhung3@gmail.com)

**2. Nội dung thông tin công bố:**

Công ty cổ phần Khu công nghiệp Cao su Bình Long xin đính chính Bản Công bố thông tin Báo Cáo Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 47/BC-KCNCSBL ngày 10/10/2023 mà Công ty đã CBTT đến Quý Ủy ban và Quý Sở ngày 10/10/2023 bằng Báo Cáo Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng được đính kèm theo Công văn này.

Lý do đính chính: Do lỗi soạn thảo văn bản, cụ thể:

**III. Kết quả chào bán cổ phiếu**

Đối tượng mua cổ phiếu	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối (Báo cáo đã CBTT)	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối (Báo cáo sau đính chính)
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	95,41%	95,28%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	4,72%	4,72%
<b>Tổng số</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>
1. Nhà đầu tư trong nước	100%	97,28%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	100%	2,72%
<b>Tổng số</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 14/10/2023 tại đường dẫn <http://blip.vn/tin-doanh-nghiep-minh-hung-cong-bo>



Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

Báo Cáo Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 47/BC-KCNCSDL ngày 10/10/2023 (Bản Báo cáo đã nộp bản cứng đến UBCKNN).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**Đại diện tổ chức**

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

**Chủ tịch HĐQT**



*(Handwritten signature)*

*Lê Văn Vui*



**BÁO CÁO**

**Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng**

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng Số 172/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 11/07/2023)

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

**ĐỐI VỚI TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

**I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành**

1. Tên tổ chức phát hành (đầy đủ): Công ty cổ phần Khu công nghiệp Cao su Bình Long
2. Địa chỉ trụ sở chính: Khu phố 3A, Phường Minh Hưng, Thị xã Chơn Thành, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam
3. Điện thoại: (0271) 3645 205 – (0271) 3645 206 Fax: (0651) 3645 204
4. Website: [www.blip.vn](http://www.blip.vn)
5. Vốn điều lệ: 120.000.000.000 đồng
6. Mã cổ phiếu: MH3
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Bình Phước (VietinBank Bình Phước).  
Số hiệu tài khoản: 114000048064
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 3800378251 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Phước cấp lần đầu ngày 09/10/2007 cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 02/11/2022.

- Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Chi tiết: Đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp. Hạ tầng kỹ thuật dân cư. Kinh doanh nhà ở, cho thuê văn phòng, nhà xưởng, nhà kho, bến bãi. Kinh doanh dịch vụ cảng, bến bãi)

- Mã ngành: 6810

- Sản phẩm/dịch vụ chính: Kinh doanh cho thuê đất và dịch vụ kèm theo trong Khu công nghiệp; Đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật dân cư; Kinh doanh nhà ở, cho thuê văn phòng, nhà xưởng, nhà kho, bến bãi; Kinh doanh dịch vụ cảng, bến bãi; Xây dựng công trình đường bộ và đường sắt; Thi công xây dựng thủy lợi; Chuẩn bị mặt bằng; Đầu tư tài chính; Thu gom và xử lý rác thải, chất thải; Cho thuê kho bãi và nhận lưu giữ hàng hóa.

9. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành):  
Không có.

## II. Phương án chào bán

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Khu công nghiệp Cao su Bình Long

2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

3. Số lượng cổ phiếu chào bán: 12.000.000 cổ phiếu, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán: 12.000.000 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu.

4. Giá chào bán: 28.000 đồng/cổ phiếu.

5. Tổng giá trị vốn huy động dự kiến: 336.000.000.000 đồng, trong đó:

- Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành: 336.000.000.000 đồng;
- Giá trị vốn huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng.

6. Phương thức phân phối: theo phương thức thực hiện quyền. Tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1

- Đối với cổ đông đã lưu ký: Làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua cổ phiếu tại các thành viên lưu ký (TVLK) nơi mở tài khoản lưu ký và nộp tiền mua cổ phiếu vào tài khoản phong tỏa.

- Đối với cổ đông chưa lưu ký: Làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua tại Công Ty Cổ Phần Khu Công Nghiệp Cao Su Bình Long - Ấp 3A, Xã Minh Hưng, Huyện Chơn Thành, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam và nộp tiền mua cổ phiếu vào tài khoản phong tỏa.

7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền:

- Đối với quyền mua của cổ đông hiện hữu: **Từ ngày 11/08/2023 đến ngày 11/09/2023.**
- Đối với số cổ phiếu chưa chào bán hết: **Từ ngày 21/09/2023 đến ngày 05/10/2023.**

8. Ngày kết thúc đợt chào bán: **05/10/2023**

9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: dự kiến tháng 10/2023, sau khi Công ty hoàn tất thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

### III. Kết quả chào bán cổ phiếu

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	28.000	12.000.000	11.433.855	11.433.855	151	151	0	566.145	95,28%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	28.000	566.145	566.145	566.145	02 (*)	02 (*)	0	0	4,72%
<b>Tổng số</b>	<b>28.000</b>	<b>12.000.000</b>	<b>12.000.000</b>	<b>12.000.000</b>	<b>151</b>	<b>151</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>100%</b>
1. Nhà đầu tư trong nước	28.000	11.674.000	11.674.000	11.674.000	148	148	0	0	97,28%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	28.000	326.000	326.000	326.000	3	3	0	0	2,72%
<b>Tổng số</b>	<b>28.000</b>	<b>12.000.000</b>	<b>12.000.000</b>	<b>12.000.000</b>	<b>151</b>	<b>151</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>100%</b>

Ghi chú: (\*) 02 nhà đầu tư đăng ký mua cổ phiếu không phân phối hết đều nhà đầu tư là cổ đông hiện hữu của công ty và đã đăng ký mua theo số lượng quyền mua được phân bổ.

- Trường hợp có bảo lãnh phát hành, nêu kết quả phân phối cổ phiếu cho tổ chức bảo lãnh phát hành theo cam kết tại hợp đồng (số lượng, giá, trường hợp có tổ hợp bảo lãnh thì nêu từng tổ chức): không có

- Trường hợp phân phối số cổ phiếu còn lại một hoặc một số nhà đầu tư xác định:

Số cổ phiếu, tỷ lệ chào bán cho từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ trên vốn điều lệ trong đợt chào bán này và trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất; và tỷ lệ sở hữu của từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ sau đợt chào bán được chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm Báo cáo này.

### IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 12.000.000 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành: 12.000.000 cổ phiếu;
  - Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu.
2. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 336.000.000.000 đồng, trong đó:
- Tổng số tiền của Tổ chức phát hành: 336.218.988.413 đồng;
  - Tổng số tiền của cổ đông: 0 đồng.
  - Số tiền xác nhận số dư tài khoản phong tỏa tại ngày 06/10/2023 là 336.218.988.413 đồng, chênh lệch 218.988.413 đồng, cụ thể:

Số tiền thu được từ đợt chào bán	Lãi tài khoản (số dư đầu kỳ)	Lãi tài khoản (số dư cuối kỳ)	Cổ đông nộp thừa	Phí chuyển khoản của VSDC	Số tiền xác nhận tài khoản phong tỏa	Chênh lệch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(1)+(2)+(3)+(4)-(5)	(7)=(6)-(1)
336.000.000.000	51	32.488.362	187.600.000	1.100.000	336.218.988.413	218.988.413

3. Tổng chi phí: **295.100.000** đồng.

- Phí bảo lãnh phát hành (nếu có): 0 đồng.
- Phí phân phối cổ phiếu (nếu có): 0 đồng.
- Phí kiểm toán: 27.500.000 đồng.
- Phí cấp giấy chứng nhận chào bán: 10.000.000 đồng.
- Phí chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền của VSDC: 3.500.000 đồng.
- Chi phí tư vấn phát hành (đã VAT): 236.500.000 đồng.
- Phí chuyển khoản của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC): 1.100.000 đồng
- Phí công bố thông tin liên quan đến đợt chào bán: 16.500.000 đồng.

4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: **335.704.900.000** đồng.

**V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán**

**1. Cơ cấu vốn**

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu (cổ phần)	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	<b>Cổ đông trong nước, nước ngoài</b>				

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu (cổ phần)	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
<b>1</b>	<b>Trong nước</b>	<b>267</b>	<b>23.347.500</b>	<b>233.475.000.000</b>	<b>97,28%</b>
1.1	Nhà nước	0	0	0	0%
1.2	Tổ chức	2	18.932.913	189.329.130.000	78,89%
1.3	Cá nhân	265	4.414.587	44.145.870.000	18,39%
<b>2</b>	<b>Nước ngoài</b>	<b>4</b>	<b>652.500</b>	<b>6.525.000.000</b>	<b>2,72%</b>
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	1	640.000	6.400.000.000	2,67%
2.2	Cá nhân	3	12.500	125.000.000	0,05%
	<b>Tổng cộng (1 + 2)</b>	<b>271</b>	<b>24.000.000</b>	<b>240.000.000.000</b>	<b>100%</b>
<b>II</b>	<b>Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác</b>				
1	Cổ đông sáng lập	-	-	-	0%
2	Cổ đông lớn	2	18.932.913	189.329.130.000	78,89%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	269	5.067.087	50.670.870.000	21,11%
	<b>Tổng cộng (2 + 3)</b>	<b>271</b>	<b>24.000.000</b>	<b>240.000.000.000</b>	<b>100%</b>

## 2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn

TT	Tên cổ đông	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long	3800100168-1	9.863.740	41,10%
2	Công ty cổ phần Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên	3700621209	9.069.173	37,79%

## VI. Tài liệu gửi kèm

1. Văn bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán;
2. Nghị quyết Hội đồng quản trị số 12/NQ-HĐQT ngày 20/09/2023 về việc phân phối lại cổ phiếu không chào bán hết cho cổ đông hiện hữu kèm Biên bản họp HĐQT.
3. Nghị quyết Hội đồng quản trị số 13/NQ-HĐQT ngày 29/09/2023 về việc gia hạn thời gian thực hiện nộp tiền về việc phân phối lại cổ phiếu không chào bán hết cho cổ đông hiện hữu kèm Biên bản họp HĐQT. ✓

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

Bình Phước, ngày 10 tháng 10 năm 2023  
**CTCP KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU BÌNH LONG**  
**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**



*Lê Văn Vui*



PHỤ LỤC 01

DANH SÁCH NHÀ ĐẦU TƯ ĐƯỢC PHÂN PHỐI MUA SỐ CỔ PHIẾU DO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU KHÔNG ĐĂNG KÝ MUA, KHÔNG NỘP TIỀN MUA TRONG ĐỢT CHÀO BÁN

STT	Nhà đầu tư	SLCP sở hữu tại ngày 03/08/2023 (trước đợt chào bán) (cổ phiếu)	SLCP được phân phối (bao gồm thực hiện quyền mua và được phân phối số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua) (cổ phiếu)	Tỷ lệ SLCP được phân phối trong đợt chào bán này trên SLCP đang lưu hành (%)	Tỷ lệ SLCP được phân phối trong đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất trên SLCP đang lưu hành (bao gồm thực hiện quyền mua và được phân phối số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua) (%)	Tỷ lệ SLCP sở hữu sau đợt chào bán (%)	Mối liên hệ của NĐT với công ty/ Người nội bộ của Công ty/ Cổ đông lớn của Công ty
1	Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long	4.784.394	5.079.346	42,33%	42,33%	41,10%	
	Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu, mua cổ phiếu trong đợt chào bán						
1.1	Lê Văn Vui	13.000	13.000	0,11%	0,11%	0,11%	Ông Lê Văn Vui là TGD của Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long và là Chủ tịch HĐQT của MH3

STT	Nhà đầu tư	SLCP sở hữu tại ngày 03/08/2023 (trước đợt chào bán) (cổ phiếu)	SLCP được phân phối (bao gồm thực hiện quyền mua và được phân phối số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua) (cổ phiếu)	Tỷ lệ SLCP được phân phối trong đợt chào bán này trên SLCP đang lưu hành (%)	Tỷ lệ SLCP được phân phối trong đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất trên SLCP đang lưu hành (bao gồm thực hiện quyền mua và được phân phối số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua) (%)	Tỷ lệ SLCP sở hữu sau đợt chào bán (%)	Mối liên hệ của NĐT với công ty/ Người nội bộ của Công ty/ Cổ đông lớn của Công ty
2	Công ty cổ phần Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên	4.398.990	4.670.183	38,92%	38,92%	37,79%	
	Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu, mua cổ phiếu trong đợt chào bán: không có						

Ghi chú: Trong 12 tháng gần nhất, Công ty cổ phần Khu công nghiệp Cao su Bình Long không thực hiện đợt phát hành nào.

